

**Báo cáo phát triển con người của châu Á - Thái Bình Dương: “Một Hành tinh để chia sẻ - duy trì vững chắc tiến bộ về con người trong khí hậu đang biến đổi”**

Ngày 15/5/2012, tại Hà Nội, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (UNDP) đã công bố Báo cáo phát triển con người châu Á - Thái Bình Dương năm 2012 với chủ đề "Một hành tinh để chia sẻ - duy trì vững chắc tiến bộ về con người trong khí hậu đang biến đổi".

Báo cáo nêu rõ, châu Á - Thái Bình Dương đã trở thành khu vực năng động về tăng trưởng kinh tế và là thị trường tiêu thụ rộng lớn nhất. Tuy tăng trưởng ở châu Á có ý nghĩa quan trọng đối với nền kinh tế thế giới cũng như đối với giảm đói nghèo trong khu vực, nhưng châu Á - Thái Bình Dương đang bắt đầu góp phần đáng kể vào các mức phát thải của thế giới. Nằm ở khu vực địa lý đa dạng và dễ bị tổn thương do khí hậu của thế giới, chiếm hơn một nửa dân số trên thế giới, biến đổi khí hậu đang và sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới người dân trong khu vực. Trong đó, một số cộng đồng dễ bị tổn thương nhất là cư dân miền núi, cộng đồng sinh sống ở đảo hoặc những người nghèo ở đô thị.

Khoảng 30% phát thải của khu vực là từ nông nghiệp, bao gồm phát thải từ trồng trọt và chăn nuôi, thay đổi sử dụng đất và phá rừng. Trong tình trạng khí hậu đang thay đổi, nhiều thành phố ở vùng duyên hải dễ bị tổn thương hơn trước các đợt sóng lớn và các thành phố ven các con sông lớn thì bị ngập lụt do các đợt lũ bất nguồn cách xa hàng trăm

cây số đổ về. Đồng thời, các hoạt động của con người, với nhịp độ và quy mô chưa từng thấy, đã và đang biến đổi môi trường tự nhiên và góp phần làm biến đổi khí hậu.

Không như các nước phát triển ngày nay, trong thời đại của biến đổi khí hậu, tăng trưởng trước và làm sạch sau không còn là một phương án lựa chọn nữa. Các nước đang phát triển trong khu vực phải tìm cách để tránh tình thế tiến thoái lưỡng nan kếp giữa thịnh vượng và phát thải mà các nước phát triển không gặp phải khi bắt đầu công nghiệp hóa: *tăng trưởng cao hơn cũng kèm theo đó là phát thải nhiều hơn và sinh thái và kinh tế vượt qua mọi biên giới khiến cho một quốc gia đơn lẻ không thể tự mình giải quyết được thách thức về biến đổi khí hậu.*

Người dân ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là người nghèo phải đối mặt với nhiều tác động phức tạp của biến đổi khí hậu, như thay đổi lượng mưa, các sự kiện khí hậu cực đoan, hạn hán, lũ lụt và mực nước biển dâng. Họ chỉ góp phần nhỏ vào phát thải khí nhà kính, nhưng họ sẽ phải đối mặt với một số hậu quả nghiêm trọng nhất. Những người dân thuộc nhóm này chắc chắn sẽ gặp phải các mối đe dọa liên quan tới kế sinh nhai, đặc biệt là những nhóm làm trồng trọt và nghề cá.

Ngoài ra, biến đổi khí hậu có thể đe dọa đến sức khỏe và sự sống của con người với tỷ lệ tử vong và các ca tổn thương do thiên tai liên quan đến khí hậu, đặc biệt là lũ lụt, hạn hán và các

sự kiện thời tiết cực đoan; kích thích các bệnh lây lan qua đường nước, thức ăn và vật chủ, điển hình là sốt dengue, sốt rét, tiêu chảy và tả; khả năng xảy ra di cư trên một quy mô vô cùng lớn.

Những mối đe dọa đang nổi lên đòi hỏi phải có các hành động phối hợp toàn khu vực và toàn cầu. Thách thức hiện nay là cắt giảm cường suất phát thải của tầng trưởng, đồng thời cải thiện sự tiếp cận của người dân sống trong đói nghèo với năng lượng sạch hơn cũng như các kết cấu hạ tầng và các dịch vụ tốt hơn - có ý nghĩa thiết thực không chỉ đối với việc giảm đói nghèo mà còn tăng sự bền vững trước những tác động của biến đổi khí hậu. Trừ phi những thách thức về biến đổi khí hậu được giải quyết đầy đủ hơn, bằng không sẽ rất khó để duy trì vững chắc tiến bộ hiện nay, và những người nghèo của khu vực châu Á - Thái Bình Dương chắc chắn phải đối mặt với gánh nặng của các tác động của biến đổi khí hậu.

Báo cáo đề xuất 4 ưu tiên cần sớm được thực hiện, gồm:

*Một*, các chính phủ, tổ chức quốc tế và khu vực có thể *khuyến khích sử dụng công nghệ xanh* trong ngành năng lượng, nông nghiệp và giao thông với các quy định và các biện pháp khuyến khích tài chính. *Hai*, chính phủ và các bên liên quan cần *huy động mọi nguồn tài chính có tiềm năng - trong nước và quốc tế, công và tư* với chính sách tài chính trong nước, như các loại thuế và phụ phí các-bon để khuyến khích sử dụng năng lượng đạt hiệu suất cao hơn, cũng như tạo ra nguồn thu để giải quyết tính dễ tổn thương và các nguồn quỹ công và tư hiện có trên toàn cầu được rót qua các tổ chức đa phương và song phương, ngoài

ra, buôn bán phát thải theo cơ chế Kyoto có thể giúp các nước đang phát triển cải thiện được cơ hội tiếp cận đến các nguồn tài trợ. *Ba*, tăng cường phổ biến kiến thức để tạo nhận thức về những ưu tiên lựa chọn ít các bon. Các chính phủ và giới truyền thông có thể phổ biến các thông tin mới nhất và coi đây là công việc ưu tiên cao. *Bốn*, tham gia các hoạt động hợp tác, tổ chức khu vực xuyên biên giới. Liên kết hành động để giải quyết biến đổi khí hậu đòi hỏi phải có hợp tác và điều phối về các vấn đề xuyên biên giới. Các chính phủ và các tổ chức khu vực có thể ký kết các thỏa thuận quốc tế có xem xét đầy đủ đến các mối quan tâm của châu Á - Thái Bình Dương.

#### HOÀ AN

#### Hội thảo "Kinh tế Việt Nam 2012 và vấn đề tái cấu trúc"

Vừa qua, tại Đà Nẵng, Dự án Hỗ trợ thương mại đa biên giai đoạn III (EU – Vietnam MUTRAP III) đã phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức hội thảo "*Kinh tế Việt Nam 2012 và vấn đề tái cấu trúc*", với sự tham gia của đông đảo các nhà nghiên cứu, học giả, chuyên gia kinh tế và lãnh đạo các doanh nghiệp.

Theo nhận định của các đại biểu, trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng và dưới tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới, nhiều yếu kém của nền kinh tế nước ta được bộc lộ rõ nét hơn lúc nào hết. Vấn đề tái cấu trúc nền kinh tế, tái cấu trúc doanh nghiệp đã trở nên cấp thiết để nền kinh tế Việt Nam phát triển ổn định, bền vững, nâng cao sức cạnh tranh, thu hẹp khoảng cách phát triển với các nước trong khu vực. Trước tình hình đó, Hội thảo nhằm mục đích giúp cho cộng đồng doanh nghiệp nhận diện đúng vấn đề,

từ đó giúp các nhà quản lý hoạch định những chính sách phù hợp cho doanh nghiệp mình.

Hội thảo cho rằng, kinh tế Việt Nam đang ở ngã ba đường, phải tái cấu trúc và cách mạng thì mới phát huy được tiềm năng của nền kinh tế, nâng cao hiệu quả và tăng trưởng bền vững, nếu không sẽ có nguy cơ rơi vào trì trệ và lạm phát. Thời kỳ tăng trưởng cao dễ dàng đã qua, song chúng ta vẫn có tiềm năng để tiếp tục tăng trưởng. Khó khăn sẽ là cơ hội để cải cách, tái cấu trúc doanh nghiệp, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả và vận dụng khoa học-công nghệ mới.

Định hướng cho tái cấu trúc là thực hiện nhiệm vụ đổi mới mô hình phát triển, hướng tới năng suất, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững, làm cho nền kinh tế tăng trưởng mạnh mẽ, hiệu quả và sức cạnh tranh cao. Bản chất của vấn đề tái cấu trúc là tìm lại tư duy phát triển trên một triết lý phát triển đúng đắn, hướng đến nâng cao chất lượng, năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh, bảo đảm phát triển bền vững trong dài hạn.

Theo những thống kê chưa đầy đủ, trong 3 tháng đầu năm 2012, cả nước có khoảng hơn 2 nghìn doanh nghiệp tuyên bố phá sản, gần 10 nghìn doanh nghiệp tuyên bố ngừng hoạt động. Tuy nhiên, vẫn có hơn 15 nghìn doanh nghiệp mới đăng ký hoạt động. Nếu đánh giá đúng cơ hội và thách thức, các đại biểu phân tích, với một lộ trình tái cấu trúc hợp lý, nền kinh tế của chúng ta vẫn sẽ có những bước tiến đáng kể.

Trên cơ sở những nhận định đó, Hội thảo đã đưa ra một số định hướng giúp doanh nghiệp chuyển khó khăn thành cơ hội trong bối cảnh hiện nay.

Trước hết là doanh nghiệp phải cấu trúc lại sản xuất, thị trường, tìm kiếm khách hàng. Phải có chiến lược rút lui và giảm chi phí.

Bên cạnh đó, phải tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết để giảm chi phí sản xuất và tiết giảm nhu cầu vốn, khai thác thị trường nông thôn, áp dụng công nghệ thông tin để giảm thiểu chi phí hành chính.

Đồng thời, cần tìm giải pháp về vốn, duy trì quan hệ kinh doanh với khách hàng truyền thống, coi trọng thị trường nông thôn. Chuẩn bị phương án cho tương lai cũng là một hướng đi cho các doanh nghiệp trong thời gian tới, chú ý đến thị trường Lào, Campuchia và Myanmar.

Ngoài ra, các doanh nghiệp phải thẳng thắn thảo luận tình hình với toàn thể cán bộ nhân viên, phát huy sáng kiến, giải pháp từ trong nội bộ. Và điều quan trọng là phải có tinh thần kiên định trong tình hình khó khăn hiện nay.

*PND.*

#### **Hội thảo quốc tế "Kinh tế bong bóng: một số bài học của Nhật Bản"**

Ngày 05/05/2012, tại Hà Nội, Viện Khoa học xã hội Việt Nam phối hợp với Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc Gia và Tổ chức Hợp tác Quốc tế của Nhật Bản (JICA) tổ chức Hội thảo quốc tế với chủ đề "Kinh tế bong bóng: một số bài học của Nhật Bản", với sự tham gia của các chuyên gia hàng đầu về tài chính, tín dụng, kinh tế của Nhật Bản và Việt Nam. Hội thảo tập trung làm sáng tỏ vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến hiện tượng bong bóng kinh tế trên cơ sở phân tích những kinh nghiệm mà Nhật Bản trải qua trong những năm vừa qua.

Vào những năm 1980, kinh tế Nhật Bản lâm vào tình trạng bong bóng với giá chứng khoán, bất động sản tăng nhanh, tăng trưởng ổn định và lạm phát thấp. Trong bối cảnh như vậy, đầu tư ở Nhật Bản tăng nhanh dẫn đến nền kinh tế rơi vào tình trạng dư thừa, chính phủ và tư nhân cũng không thể đoán định được quá trình tích tụ của nền kinh tế bong bóng. Cuối năm 1989, Chính phủ Nhật Bản áp dụng một số giải pháp để kiềm chế tình trạng này cho nền kinh tế bong bóng lập tức bị vỡ và khủng hoảng kéo dài, nhất là những khoản nợ xấu, nhiều tổ chức tín dụng và ngân hàng mất khả năng thanh khoản và buộc phải tuyên bố phá sản. Đây là cuộc khủng hoảng mà hậu quả của nó gây ra một thập kỷ được coi là mất mát của kinh tế toàn cầu.

Ở Việt Nam, cũng dễ dàng nhận thấy hiện tượng bong bóng trong lĩnh vực bất động sản, chứng khoán, khi giá nhà đất cao một cách bất hợp lý. Tình trạng nợ xấu, tình trạng các ngân hàng cho vay và đầu tư kinh doanh không được kiểm soát đã gây nên hiệu ứng bong bóng vàng, bong bóng chứng khoán và gần đây là bong bóng tín dụng. Đây là những nguy cơ có thể nổ tung bất cứ lúc nào, đặc biệt khi nền kinh tế Việt Nam đang chịu áp lực lớn về lạm phát và định trệ suy thoái. Có thể nói rằng, bong bóng kinh tế càng lớn thì tác động của nó càng có ảnh hưởng khó lường trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang có nhiều dự báo rất khó có thể tiên đoán được.

Tại Hội thảo, các đại biểu chú trọng thảo luận các vấn đề đó là: đánh giá thực chất, làm rõ đặc điểm, nguyên nhân của nền kinh tế bong bóng Nhật Bản và đặc biệt là giải pháp để thoát ra

khỏi nền kinh tế bong bóng đưa nền kinh tế Nhật Bản phục hồi và phát triển được như hiện nay. Nhật Bản cũng đưa ra những giải pháp tình thế, tức thì khi mà bong bóng đổ vỡ thì phải nâng lãi suất để giảm ngay giá bất động sản, chứng khoán; áp dụng các chính sách tăng thuế giao dịch đất đai và sử dụng những biện pháp này để khắc phục các tình trạng trước mắt trong ngắn hạn; đồng thời Nhật Bản rất chú ý đến vấn đề giải quyết và xử lý nợ xấu cũng như việc cơ cấu lại hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng. Bên cạnh đó, Nhật Bản luôn quan tâm đến việc xây dựng, thực thi và giám sát đối với hệ thống ngân hàng.

Từ kinh nghiệm của Nhật Bản, Hội thảo đã đưa ra những gợi ý cho Việt Nam:

1/ Hệ thống tài chính tín dụng kết nối với toàn cầu khi khủng hoảng tài chính lan tỏa thì cần thiết phải hình thành sẵn hệ thống tài chính tín dụng trong nước mang tính đàn hồi.

2/ Vai trò cơ quan quản lý phải thực hiện để quản lý khủng hoảng tài chính (duy trì tính lành mạnh của khu vực ngân hàng bằng cách tạo dựng hệ thống để nắm bắt được một cách thống nhất và liên tục vấn đề nợ xấu, phòng chống sự xuất hiện của rủi ro mang tính hệ thống khi xảy ra khủng hoảng, chú ý tới “cú sốc” đối với hệ thống sản xuất như cấu trúc lại các khoản nợ của các doanh nghiệp có nợ xấu, không tạo ra các “doanh nghiệp ma”).

3/ Điều quan trọng nhất là bong bóng có thể lập đi lập lại nhưng khủng hoảng thì không xảy ra lần thứ 2 và ứng phó phải mang tính thực tiễn và linh hoạt.

*MINH ANH*